

TẠO THÁP CÔNG ĐỨC KINH.

Số 699

Đời nhà Đường năm 680, Pháp Sư : Địa Bà Ha La, Đường Ngôn, Nhật Chiêu, Viên Trắc dịch từ chữ Phạn ra chữ Hán.

Ngày 05/04/2011, B. S. Trần Văn Nghĩa dịch từ chữ Hán ra chữ Việt.

Bài Tựa của tạo tháp công đức kinh (1).

Cái mà gọi là tháp (2), theo nghĩa của chữ Phạn là cái mộ, nó có thể có hình vuông hay hình tròn, kiến trúc của nó thật đa hình đa dạng, cái thì kiểu cách nguy nga, cái thì thô sơ cổ kính, tùy theo nền văn hóa mỗi nơi mà nó thay đổi khác nhau. Che quanh bởi cây cối, tháp là nơi linh thiêng, nơi tàng trữ những pháp tạng (3), hy vọng truyền công đức lại cho non sông, để đền đáp những công lao của muôn kiếp. Tháp không phải là nơi để tỏ lòng ngưỡng mộ thiên thu những bậc văn thần võ tướng, như lăng của vua Hạ Vũ (4), vách nhà (5) của Đức không Tử. Tháp chỉ để tỏ bày cho tất cả thấy cái pháp tạng cất giữ trong đó. Công đức của nó to bằng trời đất, che phủ tam giới, cao đến Phạm thế. Tháp có thể chỉ nhỏ bằng quả am, luân cái (6) của nó bé bằng cái lá táo, biểu sát (7) của nó bé bằng cây kim, nhưng dù to dù nhỏ, cái công đức xây tháp như nhau. Nay có cả ngàn cái tháp to to nhỏ nhỏ, cái tịnh tâm xây tháp chỉ là một. Những tháp này sáng hơn vàng bạc, ngọc ngà, nó long lanh như ngọc hỏa-tê, như thủy tinh hiện ra ở giữa trời, tiếng chuông chiều của tháp vang xa theo làn gió, buổi bình minh tháp thường được mây bay, sương mai che phủ, sương đọng trên tháp đẹp như những hạt cam lộ. Công đức của tháp cao bằng tam quả (8), đến tận cõi tứ thiên (9), lên đến thiên đình, về đến vô tai tịnh thổ. Đó là tôn chỉ xây tháp của bốn đạo. Cuốn kinh này bắt đầu dịch vào mùa đông ngày 15 tháng 11 Vĩnh Long năm thứ nhất (năm 680), do pháp sư người Thiên Trúc, Địa Bà Ha La cùng với năm vị sư của nhóm sư Viên Trắc của Chùa Tây Minh, dịch tại Hoàn Pháp

đạo trường , phụng chỉ của vua (Đường Cao Tôn) dịch từ chữ Phạn ra Hán văn, đến ngày 8 tháng 12 thì hoàn tất. Hy vọng lấy pháp bảo này để giúp đỡ chúng sinh, để đem ánh sáng của đức tuệ soi sáng cả tam giới (10). đó là ước nguyện của kinh này.

Kinh Đức Phật giảng về công đức của sự xây tháp

Đời Nhà Đường vị sư người Thiên Trúc, tam tạng pháp sư Địa Bà Ha La, Đường Ngôn, Nhật Chiêu dịch ra Hán văn.

Tôi nghe như vậy, lúc đó Đức Phật đang ở trong thiên cung Đạo Lợi (Trayastrmsa), ngồi trên ngai ngọc trắng, cùng với các đại tỳ kheo , các đại bồ tát, và những Thiên Chủ (Devapati) và vô số những thiên chúng, lúc đó các Đại phạm Thiên Vương (Mahabrahma deva raja) , Na-la-duyên Thiên (Narayana-deva) , đại tự tại thiên (Isvaradeva) và năm vị càn thất bà vương (Gandharva) và những tùy tùng , đến chỗ Đức Phật, muốn thỉnh vấn Đức Phật cách xây tháp, và những công đức do xây tháp mà ra. Trong hội chúng có vị bồ tát tên là Quan Thế Âm , biết ý của các thiên vương, tức thì đứng dậy, vạch trần vai phải, đầu gối phải quỳ sát đất, chắp tay thưa cùng Đức Phật rằng : " Thưa Đức Thế Tôn, nay các thiên vương , Càn thất bà thiên vương đến đây, muốn thỉnh vấn Như Lai các phép xây tháp và những công đức của việc xây tháp. Nguyện xin Đức Thế Tôn giải thích cho các thiên vương nghe, để làm lợi cho tất cả các chúng sinh ! "

Lúc đó Đức Thế Tôn nói với Quan Thế Âm bồ tát rằng : " Nay các thiên nam, các thiên chúng, và các chúng sinh sẽ đến trong những kiếp sau, nếu ở chỗ nào mà chưa có tháp, nếu có thể xây tháp, cao đẹp đến tam giới, hay bé nhỏ như quả am la (amra). Cái biểu sát của tháp có thể cao lên đến phạm thiên, hay nhỏ như cây kim. Các luân cái của tháp có thể to che phủ trời đất, hay nhỏ như cái lá cây táo. Trong tháp an vị xá lợi của Đức Phật Như Lai như tóc, răng, râu, móng, những xá lợi

này có thể nhỏ chỉ một phân, hay tàng trữ pháp tạng mười hai bộ kinh của Đức Phật Như Lai, hay để bài kệ bốn câu. Người làm như vậy sẽ được công đức như các Phạm thiên. Sau khi thọ chung sẽ được tái sinh vào cõi phạm thế. Sau khi thọ chung ở cõi phạm thế, sẽ được tái sinh vào Ngũ Tịnh Cư (11), không khác gì các chư thiên. Nay các thiện nam ! Như ta đã nói, đó là công đức và nhân duyên của xây tháp. Tất cả các chư thiên nên hãy tu tập !"

Lúc đó Quan Thế Âm Bồ Tát lại thưa cùng Đức Phật rằng : " Thưa Đức Thế Tôn, những điều ngài dạy về an vị xá lợi hay pháp tạng trong tháp, chúng con đều đã thấu hiểu và ghi nhớ. Nhưng còn Như Lai nói về an vị bốn câu kệ trong tháp thì chưa hiểu rõ xin ngài hãy giải thích thêm . Lúc đó Đức Thế Tôn bèn nói những câu kệ như sau : "

Chư pháp do nhân duyên sanh ra,

ta nói là nhân duyên,

Nhân duyên hết sẽ diệt,

ta nói là như vậy.

Nay các thiện nam ! nghĩa của bài kệ này tên là pháp thân (12) của Đức Phật . Hãy chép bài kệ này để trong tháp. Vì sao ? Vì tất cả các nhân duyên và các pháp do nhân duyên sinh ra đều mang tính không tịnh. Vì vậy ta gọi nó là pháp thân. Nếu có chúng sinh hiểu được cái nghĩa của nhân duyên này, thì người này đã thấy Phật . " Khi đó Quan Thế Âm Bồ tát và các chư thiên cùng tất cả đại chúng, và các Càn-thát Bà ... , nghe Đức Phật thuyết giảng, tất cả hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

Đức Phật giảng tạo tháp công đức kinh.

1-) Bài tựa này có lẽ là do ban dịch " Tạo Tháp Công Kinh" viết, nguyên văn bằng chữ Hán, không phải là một phần của cuốn kinh bằng chữ Phạn.

2-) Trong đạo Phật có hai loại tháp : Tháp xá lợi (stupa) và tháp (pagoda). Tháp xá lợi : chữ Phạn là stupa, nguyên nghĩa của chữ Phạn là " chất lên thành một đống " . Những tháp này dùng làm nơi chôn cất những cốt tro, linh cốt, cổ vật của các thánh nhân. Thường người ta không đi vào trong tháp được, như tháp xá lợi ở Vũng Tàu Việt Nam. Trong kinh có nói đến loại tháp nhỏ bằng quả am, loại tháp này là những cái bình bằng kim loại, thủy tinh, bằng sứ... có hình dạng như cái tháp xá lợi, dùng để đựng xá lợi của các thánh nhân, để thờ trên bàn thờ, loại tháp nhỏ này là một loại reliquary mà thôi. Nếu tháp xá lợi mà trong tháp không chôn cất cốt tro của các thánh nhân, chỉ để kinh kệ trong đó thì gọi là tháp chi đề (支提塔 Chaitya).

Tháp loại pagoda là loại tháp có nhiều tầng, người ta có thể đi vào và đi lên trong tháp. Nơi chôn cất những cốt tro, linh cốt, cổ vật của các thánh nhân thường ở trong một cái hầm ở dưới nền tháp gọi là địa cung. Tháp này còn gọi là tháp phù đồ . Chữ phù đồ (浮屠) là một trong những chữ phiên âm Hán văn của chữ Buddha của tiếng Phạn. Chữ phiên âm Hán văn thường được dùng của chữ Buddha là Phật Đà, mà thường gọi tắt là Phật. Thất cấp phù đồ (七級浮屠) là loại tháp có bảy tầng có lẽ tượng trưng cho thất Phật : Sáu vị Phật quá khứ và Đức Phật Thích Ca, như tháp của Chùa Xá Lợi tại Saigon.

3-) Pháp tạng : Những điều Đức Phật dạy gọi là pháp tạng. Theo như kinh Hoa Nghiêm, Bảo Tháp phẩm (法華經 寶塔品), Kinh Hiền Kiếp (賢劫經) thì gồm tám vạn bốn ngàn bài.

4-) Vua Hạ Vũ là người có công trong việc trị lụt sông Hoàng Hà, được vua Thuấn truyền ngôi cho, là người vua đầu tiên của đời Nhà Hạ (2200BC -1600BC)

5-) Khổng Bích : Vách nhà của Đức Khổng Tử. Theo sách Hán Thư : Thời Hán Vũ Đế (140 BC - 87 BC), con cháu của Đức Khổng Tử là Lỗ Cung Vương dỡ nhà cũ của Đức Khổng Tử để xây cung điện, trong vách tường đã tìm thấy một số kinh sách của Đức Khổng Tử gồm có sách Thượng Thư, Lễ Ký, Xuân Thu, Luận Ngữ và Kinh Hiếu.

6-) Luân cái (輪蓋) : Luân là bánh xe, cái là cái ô, cái dù, cái lọng, cái nón. Luân cái là cái lọng có hình tròn như cái bánh xe. Đây là một trang trí phẩm của đỉnh tháp gồm một cái trụ gọi là biểu sát xuyên qua trung tâm điểm của một hay nhiều cái hình đĩa tròn gọi là luân cái tượng trưng là cái lọng của tháp. Cái lọng trong Hán văn thường gọi là hoa cái (華蓋). Một đoạn kinh trong Luật tạng ghi lại cuộc đối thoại giữa Đức Phật và trưởng giả về xây tháp xá lợi cho tôn giả Xá Lợi Phất (舍利弗 Sariputta) cho ta thêm chi tiết về phép xây tháp trong đạo Phật : Theo Luật tạng, chương " Căn bản thuyết nhất thiết hữu bộ Tỉ Nại Da tạp sự " : Con (trưởng giả) nay muốn ở nơi cao ráo rộng rãi xây tháp xá lợi để chôn linh cốt của tôn giả Xá Lợi Phất, để mọi người tùy nghi cúng dường. Phật bảo trưởng giả nên lắng. Trưởng giả lại hỏi phải xây như thế nào ? Đức Phật dạy rằng lấy gạch làm hai lớp nền, sau đó xây thân tháp, trên thân tháp xây hình tròn như cái bát úp, cao thấp tùy ý, trên đỉnh hình tròn xây một hình vuông cao một hai thước,

rộng hai ba thước, to nhỏ vừa phải, giữa dựng cột biểu sát, trên an luân cái, số luân cái có thể là một, hai, ba, bốn cho đến 13 cái, đỉnh cột an bảo bình. Trưởng giả lại hỏi có phải chỉ có Tôn giả Xá Lợi Phất mới được xây tháp xá lợi chăng, còn những người khác có được xây tháp xá lợi không? Đức Phật bảo trưởng giả rằng: Nếu xây tháp xá lợi cho Như Lai thì xây như trên đã nói, nếu xây cho kẻ tự tu ngộ đạo thì không nên an bảo bình, nếu là A La Hán thì an bốn luân cái, nếu cho người đắc đạo quả bất hoàn thì an ba luân cái, nếu cho kẻ phải đầu thai một lần chót nữa mới được vào Niết bàn thì an hai luân cái, nếu cho kẻ vừa ngộ đạo thì an một luân cái, đối với người hiền lành không tu hành thì đỉnh tháp để bằng, không có luân cái. (Luật bộ, Căn bản thuyết nhất thiết hữu bộ ti Nại Da tạp sự: trung ký tải: Ngã kim dục ư hiền sưởng chi xứ dĩ tôn giả (chỉ Xá Lợi Phất) cốt khởi tốt đồ ba, đắc xứ chúng nhân tùy tình cúng dường, Phật ngôn trưởng giả tùy ý đương tác. Trưởng giả tiện niệm, vân hà nhi tác? Phật ngôn ứng khả dụng chuyên lưỡng chùng tác cơ. Thứ an tháp thân thượng an phúc bát. Tùy ý cao hạ thượng trí bình đầu, cao nhất nhị thước phương nhị tam thước, chuẩn lượng đại tiêu trung thụ luân can thứ trừ luân. Kỳ tướng luân trọng số, hoặc nhất nhị tam tứ cấp chí thập tam, thứ an bảo bình. Trưởng giả tự niệm, duy Xá Lợi tử đắc tác đắc như thử tốt đồ ba da? Vì dư diệc đắc? Tức vãng bạch Phật, Phật cáo trưởng giả nhĩ vi Như Lai tạo tốt đồ ba, ưng khả như tiền cụ túc nhi tác, nhĩ vi độc giác vật an bảo bình, nhĩ A-la-hán tương luân tứ chùng, bất hoàn chí tam, nhất lai ứng nhất, phàm phu thiện nhân đăn khả bình đầu vô hữu luân cái.

律部,根本说一切有部毗奈耶杂事中记载:我今欲於於顯敞之處以尊者(指舍利弗)骨起窣堵波.得使眾人隨情供養.佛言長者隨意當作.長者便念,云何而作?佛言應可用磚兩重作基.次安塔身上安覆鉢.隨意高下上置平頭,高一二尺方二三尺.準量大小中豎輪竿次著輪.其相輪重數,或一二三四乃至十三,次安寶瓶.長者自念,唯舍利子得作得如此窣堵波耶?為餘亦得?即往白佛,佛告長者若為如來造窣堵波者,應可如前具足而作.若為獨覺勿安寶瓶,若阿羅漢相輪四重,不還至三,一來應二,預流應一,凡夫善人但可平頭無有輪蓋)

7-) Biểu sát (表剎): Là cái trụ ở đỉnh tháp, nó là cái cán của cái lọng luân cái. Chử sát là chữ phiên âm từ chữ Phạn ksetra. Theo Pháp Hoa Văn Cú: **Sát đứng ra phải đọc là sát ma**, nghĩa là ruộng, là nơi Phật cư ngụ, đất vua chúa. (Pháp Hoa Văn Cú ký nhị viết: Sát giả ứng vân sát ma, thử vân điền, tức nhất Phật sở vương thổ dã. 法華文句記二曰: 剎者應云剎摩, 此云田, 即一佛所王土也.)

8-) Tam quả: Trong tiểu thừa, tu có bốn cấp gọi là tứ quả, những người đắc đạo quả vị thứ ba, còn gọi là bất hoàn quả, là những người được đi vào Niết Bàn, ra khỏi vòng luân hồi.

9-) Tứ thiên: Tứ thiên thiên (四禪天), còn gọi là sắc giới, hay thiên giới, là một trong tam giới. Trong giới này lại chia làm bốn cõi: Sơ thiên thiên, nhị thiên thiên, tam thiên thiên và tứ thiên thiên. Tứ thiên này lại chia làm 18 cõi. Sơ thiên thiên (初禪天), chia làm: Phạn chúng thiên (梵眾), Phạn phù thiên (梵輔), Phạn đại thiên (大梵天). Nhị thiên thiên (二禪天) chia làm: Thiếu quang thiên (少光), vô lượng quang thiên (無量光), cực quang tịnh thiên (極光淨). Tam thiên thiên (三禪天) lại chia làm: Thiếu tịnh thiên (少淨), vô lượng tịnh thiên (無量淨), biến tịnh thiên (遍淨). Tứ thiên thiên (四禪天) lại chia làm: phúc sinh thiên (福生), Vô vân thiên (無雲), quảng quả thiên (廣果), vô phiền thiên (無煩), vô tưởng thiên (無想天),

thứ thù trần kiếp chi lao 。 khởi y cung kiếm y quan , ngôn thân vĩnh mộ ; vũ lãng không bích ,

để đền đáp những công lao của muôn kiếp. Tháp không phải là nơi để tỏ long ngưỡng mộ thiên thu những bậc văn thân võ tướng, như lăng của vua Hạ Vũ (4), vách nhà (5) của Đức khổng Tử.

用顯緘藏而已哉。將有量等大千,

dụng hiển giam tạng nhi dĩ tai 。 tướng hữu lượng đẳng Đại Thiên ,

Tháp chỉ để tỏ bày cho tất cả thấy cái pháp tạng cất giữ trong đó, công đức của nó to bằng trời đất
覆三界而高梵世；取均菴果，偶棗葉而譬針鋒。

phước tam giới nhi cao phạm thế ; thủ quân am quả , ngẫu táo diệp nhi thí châm phong

che phủ tam giới, cao đến Phạm thế. Tháp có thể chỉ nhỏ bằng quả am, luân cái (6) của nó bé bằng cái lá táo, biểu sát (7) của nó bé bằng cây kim,

洪纖兩途，福應無二；大小千計，淨心終一。

hồng tiêm lượng (lượng) đồ , phước ưng vô nhị ; Đại tiểu thiên kế , tịnh tâm chung nhất

nhưng dù to dù nhỏ, cái công đức xây tháp như nhau. Nay có cả ngàn cái tháp to to nhỏ nhỏ , những cái tịnh tâm xây tháp chỉ là một.

何只黃金白玉架迥爭暉,

hà chỉ hoàng kim bạch ngọc giá huýnh tranh huy ,

Những tháp này sáng hơn vàng bạc, ngọc ngà,

火齊水精浮空競彩。夕振祥飈之響,

hỏa tề thủy tinh phù không cạnh thái 。 tịch chấn tường 飈chi hưởng ,

Nó long lanh như ngọc hỏa-tề, như thủy tinh hiện ra ở giữa trời, tiếng chuông chiều của tháp

入鑱鐸以流清；晨霏仙露之甘，上彫盤以凝沍。

nhập lữ đặc dĩ lưu thanh ; Thân phi tiên lộ chi cam , thượng điều bàn dĩ ngưng huyễn vang xa theo làn gió, buổi bình minh tháp thường được mây bay, sương mai che phủ, sương đọng trên tháp đẹp như những hạt cam lộ.

至乃位隆三果、勳重四禪，高昇有頂之宮，行屆無災之地。

chí nãi vị long tam quả 、 huân trọng tứ Thiên , cao thăng hữu đỉnh chi cung , hạnh/hành/hàng giới vô tai chi địa 。

Công đức của tháp cao bằng tam quả , đến tận cõi tứ thiên , lên đến thiên đình, về đến vô tai tịnh thổ.

斯教之弘旨也。

tư giáo chi hoằng chỉ dã 。

Đó là tôn chỉ xây tháp của bốn đạo .

此經以永隆元年冬十一月十五日，請天竺法師地婆訶羅，

thứ Kinh dĩ vĩnh long nguyên niên đông thập nhất nguyệt thập ngũ nhật , thỉnh Thiên-Trúc Pháp sư Địa bà ha la ,

cuốn kinh này bắt đầu dịch vào mùa đông ngày 15 tháng 11 Vĩnh Long năm thứ nhất (năm 680), do pháp sư người Thiên Trúc, Địa Bà Ha La

與西明寺沙門圓測等五人，於弘福道場，
dữ Tây Minh tự Sa Môn viên trắc đẳng ngũ nhân , ư hoằng phước đạo tràng ,
cùng với năm vị sư của nhóm sư Viên Trắc của Chùa Tây Minh, dịch tại Hoàn Pháp đạo trường

奉詔宣譯，至其年十二月八日終其文義。
phụng chiếu tuyên dịch , chí kỳ niên thập nhị nguyệt bát nhật chung kỳ văn nghĩa 。
phụng chỉ của vua (Đường Cao Tôn) dịch từ chữ Phạn ra Hán văn, đến ngày 8 tháng 12 thì hoàn tất.

庶斯法寶周給大千，俾彼慧燈照融三界。云爾。
thứ tư pháp bảo châu cấp Đại Thiên , tỉ bỉ tuệ đăng chiếu dung tam giới 。 vân nhĩ 。
Hy vọng lấy pháp bảo này để giúp đỡ chung sinh, để đem ánh sáng của đuốc tuệ soi sáng cả tam giới. đó là ước nguyện của xây tháp.

佛說造塔功德經

Phật thuyết tạo tháp công đức Kinh

Kinh Đức Phật giảng về công đức của sự xây tháp

大唐中天竺三藏法師

Đại Đường Trung Thiên Trúc Tam tạng Pháp sư
Đới Nhà Đường vị sư người Thiên Trúc, tam tạng pháp sư

地婆訶羅唐言日照譯

Địa bà ha la đường ngôn Nhật chiếu dịch
Địa Bà Ha La, Đường Ngôn, Nhật Chiếu dịch ra Hán văn.

如是我聞： 一時佛在忉利天宮白玉座上，
như thị ngã văn : nhất thời Phật tại Đạo Lợi Thiên cung bạch ngọc tọa thượng ,
Tôi nghe như vậy, lúc đó Đức Phật đang ở trong thiên cung Đạo Lợi (Trayastrmsa)
, ngồi trên ngai ngọc trắng,

與大比丘大菩薩等，及彼天主無量眾俱。
dữ Đại Tỳ-kheo đại Bồ-tát đẳng , cập bỉ Thiên Chủ vô lượng chúng câu 。
cùng với các đại tỳ kheo , các đại bồ tát, và những Thiên Chủ (Devapati) và vô số những thiên chúng

時大梵天王、那羅延天、大自在天及五乾闥婆王
thời Đại phạm Thiên Vương 、 Na-la-duyên Thiên 、 đại tự tại thiên cập ngũ càn thất bà vương
lúc đó các Đại phạm Thiên Vương (Mahabrahma deva raja) , Na-la-duyên Thiên (Narayana-deva) ,
đại tự tại thiên (Isvaradeva) và năm vị càn thất bà vương (Gandharva)

等, 各與眷屬俱, 來至佛所,
đẳng , các dữ quyến thuộc câu , lai chí Phật sở ,
và những tùy tùng , đến chỗ Đức Phật ,

欲問如來造塔之法，及塔所生功德之量。 會中有菩薩，
dục vấn Như Lai tạo tháp chi Pháp , cập tháp sở sanh công đức chi lượng 。 hội trung hữu
Bồ Tát ,
muốn thỉnh vấn Đức Phật cách xây tháp, và những công đức do xây tháp mà ra. Trong hội chúng có vị
bồ tát

名觀世音，知其意，即從座起，偏袒右肩，右膝著地，
danh Quán Thế Âm , tri kỳ ý , tức tùng toạ khởi , thiên dân hữu kiên , hữu tất trước địa ,
tên là Quan Thế Âm , biết ý của các thiên vương, tức thì đứng dậy, vạch trần vai phải,
đầu gối bên phải quỳ sát đất,

合掌向佛，
hợp chưởng hướng Phật ,
chắp tay thưa cùng Đức Phật

而作是言：「世尊！今此諸天、乾闥婆等故來至此，欲請如來造塔之法，
nhi tác thị ngôn : 「Thế Tôn ! kim thử chư Thiên、Càn thất bà đẵng cố lai chí thử , dục thỉnh
Như Lai tạo tháp chi Pháp ,
rằng : " Thưa Đức Thế Tôn, nay các thiên vương , Càn thất bà thiên vương đến đây, muốn thỉnh vấn
Như Lai các phép xây tháp

及塔所生功德之量。唯願世尊為彼解說，
cập tháp sở sanh công đức chi lượng 。 duy nguyện Thế Tôn vi/vì/vị bi giải thuyết ,
và những công đức của việc xây tháp. Nguyện xin Đức Thế Tôn giải thích cho các thiên vương nghe,

利益一切無量眾生！」 爾時世尊告觀世音菩薩言：「善男子！若
lợi ích nhất thiết vô lượng chúng sanh !」 nhĩ thời Thế Tôn cáo Quán Thế Âm Bồ Tát ngôn
: 「Thiện nam tử ! nhưc/nhã
để làm lợi cho tất cả các chúng sinh ! " Lúc đó Đức Thế Tôn nói với Quan Thế Âm bồ tát rằng : "
Này các thiện nam,

此現在諸天眾等，及未來世一切眾生，
thử hiện tại chư Thiên Chúng đẵng , cập vị lai thế nhất thiết chúng sanh ,
các thiên chúng, và các chúng sinh sẽ đến trong những kiếp sau,

隨所在方未有塔處，
tùy sở tại phương vị hữu tháp xú/xử ,
nếu ở chỗ nào mà chưa có tháp

能於其中建立之者——其狀高妙出過三界，
năng ư kỳ trung kiến lập chi giả —— kỳ trạng cao diệu xuất quá/qua tam giới ,
nếu có thể xây tháp, cao đẹp đến tam giới,

乃至至小如菴羅果；所有表剎上至梵天，
nãi chí chí tiểu như am la quả ; sở hữu biểu sát thượng chí phạm thiên ,
hay bé nhỏ như quả am la (amra); Cái biểu sát của tháp có thể cao lên đến phạm thiên,

乃至至小猶如針等；所有輪蓋覆彼大千，
nãi chí chí tiều do như châm đặng；sở hữu luân cái phước bị Đại Thiên，
hay nhỏ như cây kim, các luân cái của tháp có thể to che phủ trời đất,

乃至至小猶如棗葉——於彼塔內藏掩如來所有舍利、髮、牙、髭、爪，
nãi chí chí tiều do như táo diệp ——ư bị tháp nội tạng yểm Như Lai sở hữu xá lợi、phát
、nha、Tì、trảo，
hay nhỏ như cái lá cây táo. Trong tháp an vị xá lợi của Đức Phật Như Lai như tóc, răng, râu, móng

下至一分；或置如來所有法藏十二部經，下至於一四句偈。
hạ chí nhất phân；hoặc trí Như Lai sở hữu Pháp tạng thập nhị bộ Kinh，hạ chí ư nhất tứ cú kệ
。 những xá lợi này có thể nhỏ chỉ một phân, hay tàng trữ pháp tạng mười hai bộ kinh của Đức Phật Như
Lai, hay đề bài kệ bốn câu.

其人功德如彼梵天，命終之後生於梵世。
kỳ nhân công đức như bị phạm thiên， mạng chung chi hậu sanh ư phạm thế。
Người làm như vậy sẽ được công đức như các Phạm thiên, sau khi thọ chung sẽ được tái sinh vào cõi
Phạm thế.

於彼壽盡，生五淨居，與彼諸天等無有異。
ư bị thọ tận， sanh ngũ tịnh cư， dữ bị chư Thiên đặng vô hữu dị。
Sau khi thọ chung ở cõi phạm thế， sẽ được tái sinh vào Ngũ Tịnh Cư (11)， không khác gì các chư
thiên.

善男子！如我所說如是之事，是彼塔量功德因緣，
Thiện nam tử！ như ngã sở thuyết như thị chi sự， thị bị tháp lượng công đức nhân duyên，
Này các thiện nam！ Như ta đã nói, đó là công đức và nhân duyên của xây tháp.

汝諸天等應當修學！
nhữ chư Thiên đặng ứng đương tu học！
Tất cả các chư thiên nên hãy tu tập！"

爾時觀世音菩薩復白佛言：「世尊！如向所說，
nhĩ thời Quán Thế Âm Bồ Tát phục bạch Phật ngôn：「Thế Tôn！ như hướng sở thuyết，
Lúc đó Quán Thế Âm Bồ Tát lại thưa cùng Đức Phật rằng： " Thưa Đức Thế Tôn, những điều ngài
dạy về

安置舍利及以法藏，我已受持。
an trí xá lợi cập dĩ Pháp tạng， ngã dĩ thọ trì。
an vị xá lợi hay pháp tạng trong tháp, chúng con đều đã thấu hiểu và ghi nhớ.

不審如來四句之義，
bất thẩm Như Lai tứ cú chi nghĩa，
nhưng còn Như Lai nói về an vị bốn câu kệ trong tháp thì chưa hiểu rõ.

唯願為我分別演說！」 爾時世尊說是偈言：

duy nguyện vi/vì/vị ngã phân biệt diễn thuyết !」 nhĩ thời Thế Tôn thuyết thị kệ ngôn :
xin ngài hay giải thích thêm . " Lúc đó Đức Thế Tôn bèn nói những câu kệ như sau :

「諸法因緣生， 我說是因緣，
「chư Pháp nhân duyên sanh , ngã thuyết thị nhân duyên ,
" Chư pháp do nhân duyên sanh ra, ta nói là nhân duyên,

因緣盡故滅， 我作如是說。
nhân duyên tận cố diệt , ngã tác như thị thuyết 。
Nhân duyên hết sẽ diệt, ta nói là như vậy. "

「善男子！如是偈義名佛法身，
「Thiện nam tử ! như thị kệ nghĩa danh Phật Pháp thân ,
" Nay các thiện nam ! nghĩa của bài kệ nay tên là pháp thân (12) của Đức Phật .

汝當書寫置彼塔內。何以故？一切因緣及所生法，性空寂故，
nhữ đương thư tả trí bi tháp nội 。 hà dĩ cố ? nhất thiết nhân duyên cập sở sanh pháp , tánh
không tịch cố ,
Hãy chép bài kệ này để trong tháp. Vì sao ? Vì tất cả các nhân duyên và các pháp do nhân duyên sinh
ra đều mang tính không tịch.

是故我說名為法身。
thị cố ngã thuyết danh vi Pháp thân 。
Vì vậy ta gọi nó là pháp thân.

若有眾生解了如是因緣之義，當知是人即為見佛。
nhược hữu chúng sanh giải liễu như thị nhân duyên chi nghĩa , đương tri thị nhân tức vi/vì/vị kiến
Phật 。
Nếu có chúng sinh hiểu được cái nghĩa của nhân duyên này, thì người này đã thấy Phật . "

」爾時觀世音菩薩及彼諸天一切大眾、乾闥
」 nhĩ thời Quán Thế Âm Bồ Tát cập bi chư Thiên nhất thiết Đại chúng 、 càn-thát
khi đó Quan Thế Âm Bồ tát và các chư thiên cùng tất cả đại chúng, và các Càn-thát

婆等，聞佛所說，皆大歡喜，信受奉行。
Bà đẵng , văn Phật sở thuyết , giai đại hoan hỷ , tín thọ phụng hành 。
Bà ... , nghe Đức Phật thuyết giảng, tất cả hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

佛說造塔功德經

Phật thuyết tạo tháp công đức Kinh

Đức Phật giảng về tạo tháp công đức kinh.

B.S. Trần Văn Nghĩa dịch từ vữ Hán ra chữ Việt.

Ngày 05/04/2011. Blairsville, PA. USA.

Nguyễn Tánh Trần Tiến Khanh & Nguyễn Hiền Trần Tiến Huyền
Phiên Âm Thu Oct 2 09:42:55 2008
